



Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

☎ 024.710 89234

📍 Tòa nhà Pax Sky, số 63 – 65 Ngõ Thì Nhậm, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31...../2023/QĐ-DNSE-TGD

Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

“Về việc ban hành Quy định Công bố thông tin”

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN DNSE

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Căn cứ Chức năng, nhiệm vụ của Tổng Giám đốc;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm Quyết định này Quy định Công bố thông tin của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE.

Điều 2. **Điều khoản thi hành**

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 29A/QĐ-DNSE-TGD ngày 22/12/2021 của Tổng Giám đốc kể từ ngày có hiệu lực. Ban Tổng giám đốc, các đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm tuân thủ và thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 (để thực hiện);
- HĐQT (để b/c);
- Ban TGD (để biết);
- Lưu HC.



TỔNG GIÁM ĐỐC

PHẠM THỊ THANH HOA

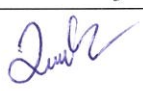
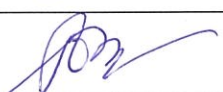
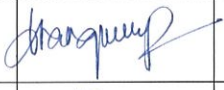
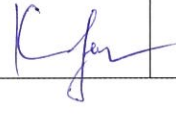
 DNSE CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE	QUY ĐỊNH	Mã hiệu: QĐ-PC/03.1	Ngày hiệu lực: 18/7/2023
	CÔNG BỐ THÔNG TIN	Lần ban hành: 02	Trang số: 1

KIỂM SOÁT TÀI LIỆU

NGÀY BAN HÀNH/ SỬA ĐỔI	MỤC SỬA ĐỔI	TÓM TẮT NỘI DUNG BAN HÀNH
22/12/2021		Ban hành lần đầu
18/7/2023		Ban hành thay thế
Mức độ mật của văn bản: Thông thường		

 DNSE CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE	QUY ĐỊNH	Mã hiệu: QĐ-PC/03.1	Ngày hiệu lực: 18/7/2023
	CÔNG BỐ THÔNG TIN	Lần ban hành: 02	Trang số: 2

KIỂM SOÁT SOẠN THẢO, BAN HÀNH

ĐƠN VỊ SOẠN THẢO				
	Họ tên	Đơn vị	Chức vụ	Chữ ký
Cán bộ biên soạn	Cao Khánh Linh	Pháp chế và Tuân thủ	Chuyên viên cao cấp	
Lãnh đạo Đơn vị	Hoàng Thị Thanh Hải		Trưởng phòng	
ĐƠN VỊ KIỂM SOÁT				
Họ tên	Đơn vị	Chức vụ	Chữ ký	Ý kiến bảo lưu
Trần Hương Quỳnh	Phòng QTRR	Trưởng phòng		
Nguyễn Thị Khuyên	Phòng KSNB	Q.Trưởng phòng		
ĐƠN VỊ LIÊN QUAN				
Họ tên	Đơn vị	Chức vụ	Chữ ký	
PHÊ DUYỆT				
Họ tên:	Phạm Thị Thanh Hoa	Chữ ký:  		
Chức vụ:	Tổng Giám đốc			
Ngày phê duyệt:	18/7/2023			

 DNSE CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE	QUY ĐỊNH	Mã hiệu: QĐ-PC/03.1	Ngày hiệu lực: 18/7/2023
	CÔNG BỐ THÔNG TIN	Lần ban hành: 02	Trang số: 3

QUY ĐỊNH VỀ CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE

(Ban hành kèm theo Quyết định số 31/2023/QĐ-DNSE-TGD ngày 18/7/2023 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE)

CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, đối tượng và phạm vi áp dụng

1.1 Mục đích áp dụng

Quy định này được ban hành nhằm thống nhất nguyên tắc, trình tự, thủ tục khi tiến hành việc Công bố thông tin, xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị, cá nhân liên quan đến việc Công bố thông tin theo quy định pháp luật.

1.2 Đối tượng và phạm vi áp dụng

(a) Đối tượng áp dụng:

Quy định này áp dụng với Người thực hiện CBTT, Phòng Pháp chế và Tuân thủ, Phòng Quản lý Giao dịch, Phòng Kế toán kiểm soát, Phòng Kiểm soát Nội bộ, các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan tới hoạt động Công bố thông tin của Công ty.

(b) Phạm vi áp dụng:

(i) Quy định này áp dụng cho việc Công bố thông tin theo quy định của Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 hướng dẫn Công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán ("**Thông Tư 96**") áp dụng tại Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE.

(ii) Đối với báo cáo liên quan đến các nghiệp vụ kinh doanh, vận hành, quản trị, nhân sự và lĩnh vực khác áp dụng với công ty chứng khoán, tổ chức tài chính, doanh nghiệp/pháp nhân tại Việt Nam không thuộc phạm vi áp dụng của Thông tư 96: Báo cáo phát sinh theo nghiệp vụ tại Đơn vị nào, Đơn vị đó có trách nhiệm chủ động tuân thủ thực hiện theo nghiệp vụ của mình và báo cáo Tổng Giám đốc/người được giao/ủy quyền trước khi gửi thông tin, dữ liệu, báo cáo có liên quan.

Điều 2. Tài liệu tham chiếu

2.1 Tài liệu nội bộ:

Kien

 DNSE CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE	QUY ĐỊNH	Mã hiệu: QĐ-PC/03.1	Ngày hiệu lực: 18/7/2023
	CÔNG BỐ THÔNG TIN	Lần ban hành: 02	Trang số: 4

- Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE ban hành ngày 18/05/2022;
- Quy định ban hành và quản lý văn bản nội bộ ban hành kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-DNSE-HĐQT ngày 25/08/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Các văn bản nội bộ, quy định nội bộ khác có liên quan.

2.2 Tài liệu bên ngoài:

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 hướng dẫn Công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán;
- Các Văn bản, quy định pháp luật khác có liên quan.

Lưu ý: Trong trường hợp cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và/hoặc người có thẩm quyền của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ban hành văn bản mới hủy bỏ/ thay thế hoặc sửa đổi/ bổ sung nội dung của các văn bản tham chiếu nêu tại Điều 2 Quy Định này, thì các văn bản mới mặc nhiên có hiệu lực áp dụng và thay thế cho các văn bản ban hành trước đó (trừ trường hợp cơ quan Nhà nước có thẩm quyền/ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE có quy định khác).

Điều 3. Giải thích từ ngữ và các chữ viết tắt

Các chữ viết tắt trong Quy định này như sau:

- Công ty/DNSE : Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE.
- CBTT : Công bố thông tin.

CHƯƠNG II. QUY ĐỊNH CHUNG VỀ CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 4. Nguyên tắc Công bố thông tin

- Việc công bố thông tin phải đầy đủ, chính xác, kịp thời theo Quy định này, quy định pháp luật có liên quan. Việc công bố các thông tin cá nhân bao gồm: Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, Chứng minh quân nhân, Hộ chiếu còn hiệu lực, địa chỉ liên lạc, địa chỉ thường trú, số điện thoại, số fax, thư điện tử, số tài khoản giao dịch chứng khoán, số tài khoản lưu ký chứng khoán, số tài khoản ngân hàng, mã số giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài sở hữu trên 50% vốn điều lệ chỉ được thực hiện nếu cá nhân đó đồng ý.

 DNSE CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE	QUY ĐỊNH	Mã hiệu: QĐi-PC/03.1	Ngày hiệu lực: 18/7/2023
	CÔNG BỐ THÔNG TIN	Lần ban hành: 02	Trang số: 5

- 4.2. DNSE phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố. Trường hợp có sự thay đổi nội dung thông tin đã công bố, DNSE phải công bố kịp thời, đầy đủ nội dung thay đổi và lý do thay đổi so với thông tin đã công bố trước đó.
- 4.3. Khi công bố thông tin phải đồng thời báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán nơi chứng khoán đó niêm yết, đăng ký giao dịch về nội dung thông tin công bố, bao gồm đầy đủ các thông tin theo quy định. Trường hợp thông tin công bố bao gồm các thông tin cá nhân quy định tại Khoản 4.1 Điều này và cá nhân không đồng ý công khai các thông tin này thì phải gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán 02 bản tài liệu, trong đó 01 bản bao gồm đầy đủ thông tin cá nhân và 01 bản không bao gồm thông tin cá nhân để Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán thực hiện công khai thông tin.
- 4.4. Việc công bố thông tin của Công ty do từng đơn vị có thông tin cần công bố chịu trách nhiệm theo dõi, thực hiện và gửi thông tin cho người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền công bố thông tin và đơn vị chuyên trách thực hiện nghiệp vụ đăng tải nội dung công bố thông tin lên các phương tiện theo quy định tại Điều 4 Quy Định này. Việc công bố thông tin của cá nhân do cá nhân tự thực hiện hoặc ủy quyền cho DNSE, tổ chức hoặc cá nhân khác thực hiện. Việc công bố thông tin do người thực hiện công bố thông tin thực hiện được quy định cụ thể tại Điều 6 Quy Định này.
- 4.5. Các cá nhân, bộ phận được giao nhiệm vụ CBTT có trách nhiệm bảo quản, lưu giữ thông tin đã công bố, báo cáo theo quy định như sau:
- (a) Các thông tin công bố định kỳ, thông tin về việc đăng ký công ty đại chúng phải được lưu giữ dưới dạng văn bản (nếu có) và dữ liệu điện tử tối thiểu 10 năm. Các thông tin này phải được lưu giữ và truy cập được trên trang thông tin điện tử của DNSE tối thiểu là 05 năm;
 - (b) Các thông tin công bố bất thường, theo yêu cầu hoặc các hoạt động khác phải được lưu giữ và truy cập được trên trang thông tin điện tử của DNSE tối thiểu là 05 năm.
- 4.6. Trách nhiệm công bố thông tin cụ thể của từng cá nhân, Đơn vị, thủ tục theo dõi, thực hiện và CBTT được quy định tại Quy trình về công bố thông tin của Công ty.

Điều 5. Ngôn ngữ công bố thông tin trên thị trường chứng khoán

- 5.1 Ngôn ngữ thông tin công bố trên thị trường chứng khoán là tiếng Việt.
- 5.2 Đối với thông tin công bố bằng tiếng Anh, nội dung công bố thông tin bằng tiếng Anh phải đảm bảo thống nhất với nội dung công bố thông tin bằng tiếng Việt đã công bố, trong đó nội dung tiếng Anh chỉ mang tính tham khảo.

C.fer

 DNSE CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE	QUY ĐỊNH	Mã hiệu: QĐ- PC/03.1	Ngày hiệu lực: 18/7/2023
	CÔNG BỐ THÔNG TIN	Lần ban hành: 02	Trang số: 6

Điều 6. Người Công bố thông tin

6.1 DNSE phải thực hiện nghĩa vụ CBTT thông qua 01 người đại diện theo pháp luật hoặc 01 cá nhân là người được ủy quyền công bố thông tin của DNSE.

(a) Người đại diện theo pháp luật là người chịu trách nhiệm cuối cùng về tính đầy đủ, chính xác và kịp thời về thông tin do người được ủy quyền công bố thông tin công bố. Trường hợp phát sinh sự kiện công bố thông tin mà tất cả người đại diện theo pháp luật và người được ủy quyền công bố thông tin đều vắng mặt thì thành viên giữ chức vụ cao nhất của Ban Tổng giám đốc có trách nhiệm thay thế thực hiện công bố thông tin. Trường hợp có hơn 01 người giữ chức vụ cao nhất, các thành viên còn lại của Ban Tổng giám đốc phải thực hiện bầu hoặc chỉ định 01 người chịu trách nhiệm công bố thông tin;

(b) Tổ chức phải báo cáo, báo cáo lại thông tin về người thực hiện công bố thông tin cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán trong thời hạn 24 giờ kể từ khi việc chỉ định, ủy quyền hoặc thay đổi người thực hiện công bố thông tin có hiệu lực. Nội dung thông tin báo cáo về người thực hiện công bố thông tin thực hiện theo quy định pháp luật.

6.2 Nhà đầu tư thuộc đối tượng công bố thông tin là cá nhân có thể tự thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin hoặc ủy quyền cho DNSE thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định pháp luật.

Điều 7. Phương tiện báo cáo, công bố thông tin

7.1 Các phương tiện báo cáo, công bố thông tin bao gồm:

- (a) Trang thông tin điện tử (website) của DNSE;
- (b) Hệ thống công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- (c) Trang thông tin điện tử của Sở giao dịch chứng khoán, phương tiện công bố thông tin khác theo Quy chế của Sở giao dịch chứng khoán;
- (d) Trang thông tin điện tử của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; và
- (e) Các phương tiện thông tin đại chúng khác theo quy định pháp luật (báo in, báo điện tử,...).

7.2 DNSE phải lập trang thông tin điện tử theo quy định sau:

- (a) DNSE phải lập trang thông tin điện tử khi chính thức hoạt động;

 DNSE CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE	QUY ĐỊNH	Mã hiệu: QĐi-PC/03.1	Ngày hiệu lực: 18/7/2023
	CÔNG BỐ THÔNG TIN	Lần ban hành: 02	Trang số: 7

- (b) DNSE khi lập trang thông tin điện tử phải báo cáo với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và công khai địa chỉ trang thông tin điện tử và mọi thay đổi liên quan đến địa chỉ này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn tất việc lập trang thông tin điện tử hoặc khi thay đổi địa chỉ trang thông tin điện tử này;
- (c) Trang thông tin điện tử phải có các nội dung về ngành, nghề kinh doanh và các nội dung phải thông báo công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp và mọi thay đổi liên quan tới các nội dung này; chuyên mục riêng về quan hệ cổ đông (nhà đầu tư), trong đó phải công bố Điều lệ công ty, Quy chế công bố thông tin, Quy chế nội bộ về quản trị công ty (nếu có), Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (nếu có), Bản cáo bạch (nếu có), các thông tin công bố định kỳ, bất thường, theo yêu cầu và các hoạt động khác quy định;
- (d) Trang thông tin điện tử phải hiển thị thời gian đăng tải thông tin, đồng thời phải đảm bảo nhà đầu tư có thể tìm kiếm và tiếp cận được các dữ liệu trên trang thông tin điện tử đó.

7.3 DNSE phải thực hiện công bố thông tin, báo cáo trên các phương tiện quy định tại Khoản 7.2 Điều này.

7.4 Trường hợp nghĩa vụ công bố thông tin phát sinh vào ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định pháp luật, DNSE thực hiện công bố thông tin trên phương tiện quy định tại Khoản 7.2 Điều này và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định pháp luật vào ngày làm việc liền sau ngày nghỉ, ngày lễ.

7.5 Cách thức báo cáo, công bố thông tin trên hệ thống công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, phương tiện công bố thông tin của Sở giao dịch chứng khoán thực hiện theo hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán.

7.6 DNSE không phải gửi bản giấy để báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán trong trường hợp các tài liệu đã được thực hiện công bố trên tất cả các phương tiện báo cáo, công bố theo quy định tại Khoản 7.2 Điều này và đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật về văn bản điện tử.

Điều 8. Tạm hoãn công bố thông tin

8.1 DNSE được tạm hoãn công bố thông tin trong trường hợp vì những lý do bất khả kháng như: Thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh và các lý do bất khả kháng khác. DNSE phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán về việc tạm hoãn công bố thông tin ngay khi xảy ra sự kiện (trong đó nêu rõ lý do của việc tạm hoãn công bố thông tin), đồng thời công bố về việc tạm hoãn công bố thông tin.

Kien

 DNSE CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE	QUY ĐỊNH	Mã hiệu: QĐ-PC/03.1	Ngày hiệu lực: 18/7/2023
	CÔNG BỐ THÔNG TIN	Lần ban hành: 02	Trang số: 8

- 8.2 Ngay sau khi đã khắc phục được tình trạng bất khả kháng, DNSE có trách nhiệm công bố đầy đủ các thông tin mà trước đó chưa công bố theo quy định pháp luật.

CHƯƠNG III: CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Điều 9. Công bố thông tin định kỳ

DNSE thực hiện CBTT định kỳ theo quy định như sau:

- 9.1. Công bố Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận theo nguyên tắc sau:
- (a) Báo cáo tài chính phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp;
 - (b) Trường hợp DNSE là công ty mẹ của tổ chức khác, DNSE phải công bố 02 báo cáo: Báo cáo tài chính năm của riêng công ty mẹ và Báo cáo tài chính năm hợp nhất theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp;
 - (c) Trường hợp DNSE là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng phải công bố Báo cáo tài chính năm tổng hợp theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp;
 - (d) Trường hợp DNSE là công ty mẹ của tổ chức khác, đồng thời là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng, DNSE phải công bố 02 báo cáo: Báo cáo tài chính năm tổng hợp và Báo cáo tài chính năm hợp nhất theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp;
 - (e) DNSE phải công bố thông tin về Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm cả Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính đó và văn bản giải trình của công ty trong trường hợp tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính; và
 - (f) Thời hạn công bố Báo cáo tài chính năm: DNSE phải công bố Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký Báo cáo kiểm toán nhưng không vượt quá 90 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
- 9.2. DNSE phải lập Báo cáo thường niên theo mẫu quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư 96/2020/TT-BTC và công bố báo cáo này trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày công bố Báo cáo tài chính năm được kiểm toán nhưng không vượt quá 110 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Thông tin tài chính trong Báo cáo thường niên phải phù hợp với Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán.

 DNSE CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE	QUY ĐỊNH	Mã hiệu: QĐ-PC/03.1	Ngày hiệu lực: 18/7/2023
	CÔNG BỐ THÔNG TIN	Lần ban hành: 02	Trang số: 9

9.3. Công bố thông tin về họp Đại hội đồng cổ đông thường niên:

- (a) Tối thiểu 21 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn dài hơn, DNSE phải công bố trên trang thông tin điện tử của công ty và của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán về việc họp Đại hội đồng cổ đông, trong đó nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông, bao gồm: thông báo mời họp, chương trình họp, phiếu biểu quyết, tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp. Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông phải được cập nhật các nội dung sửa đổi, bổ sung (nếu có); và
- (b) Biên bản họp, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và tài liệu kèm theo trong biên bản, nghị quyết phải được công bố theo thời hạn quy định của pháp luật.

9.4. DNSE phải công bố thông tin về Báo cáo tình hình quản trị công ty theo mẫu quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư 96/2020/TT-BTC trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày kết thúc 06 tháng đầu năm và kết thúc năm dương lịch.

9.5. DNSE phải công bố Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính theo chế độ như sau:

- (a) DNSE phải gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đồng thời công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của DNSE Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30/6 và 31/12 theo mẫu quy định tại Phụ lục V hoặc Phụ lục VI ban hành kèm theo ban hành kèm theo Thông tư 91/2020/TT-BTC sau khi đã được soát xét, kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận. Các báo cáo này phải gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thực hiện qua hệ thống cơ sở dữ liệu và công bố cùng với thời điểm công bố thông tin Báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét, Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán.
- (b) Đối với Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính định kỳ hàng tháng, Đơn vị thực hiện theo quy định tại Thông tư 91/2020/TT-BTC ngày 13/11/2020 quy định xác định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính.

9.6. Công bố thông tin và nộp các loại Báo cáo định kỳ khác theo quy định, bao gồm:

- (a) Báo cáo tài chính bán niên:
 - (i) DNSE phải công bố Báo cáo tài chính bán niên được soát xét bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận.



Kien

 DNSE CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE	QUY ĐỊNH	Mã hiệu: QĐi-PC/03.1	Ngày hiệu lực: 18/7/2023
	CÔNG BỐ THÔNG TIN	Lần ban hành: 02	Trang số: 10

- (ii) Báo cáo tài chính bán niên phải là Báo cáo tài chính giữa niên độ dạng đầy đủ theo Chuẩn mực kế toán "Báo cáo tài chính giữa niên độ", trình bày số liệu tài chính trong 06 tháng đầu năm tài chính của công ty, được lập theo quy định tại Điểm a Khoản 9.1 Điều 9 Quy định này;
- (iii) Báo cáo tài chính bán niên phải được soát xét theo Chuẩn mực về công tác soát xét Báo cáo tài chính. Toàn văn Báo cáo tài chính bán niên phải được công bố đầy đủ, kèm theo kết luận soát xét và văn bản giải trình của công ty trong trường hợp kết luận soát xét không phải là kết luận chấp nhận toàn phần;
- (iv) Thời hạn công bố Báo cáo tài chính bán niên:
 - (1) Nếu DNSE thuộc trường hợp là tổ chức niêm yết cổ phiếu, công ty đại chúng quy mô lớn thì DNSE phải công bố Báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo soát xét nhưng không được vượt quá 45 ngày, kể từ ngày kết thúc 06 tháng đầu năm tài chính.
 - (2) Nếu DNSE thuộc trường hợp tổ chức niêm yết cổ phiếu, công ty đại chúng quy mô lớn là công ty mẹ của tổ chức khác hoặc là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng thì DNSE phải công bố Báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo soát xét nhưng tối đa không quá 60 ngày, kể từ ngày kết thúc 06 tháng đầu năm tài chính.
- (b) Báo cáo tài chính quý hoặc Báo cáo tài chính quý đã được soát xét (nếu có).
 - (i) Báo cáo tài chính quý phải là Báo cáo tài chính giữa niên độ dạng đầy đủ theo Chuẩn mực kế toán "Báo cáo tài chính giữa niên độ", được lập theo quy định Điểm a Khoản 9.1 Điều 9 Quy định này;
 - (ii) Toàn văn Báo cáo tài chính quý hoặc Báo cáo tài chính quý đã được soát xét (nếu có) phải được công bố đầy đủ, kèm theo kết luận soát xét và văn bản giải trình của công ty trong trường hợp Báo cáo tài chính quý được soát xét có kết luận soát xét không phải là kết luận chấp nhận toàn phần;
 - (iii) Thời hạn công bố Báo cáo tài chính quý:
 - (1) DNSE phải công bố Báo cáo tài chính quý trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày kết thúc quý. DNSE công bố Báo cáo tài chính quý được soát xét (nếu có) trong thời hạn 05 ngày, kể

 DNSE CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE	QUY ĐỊNH	Mã hiệu: QĐi-PC/03.1	Ngày hiệu lực: 18/7/2023
	CÔNG BỐ THÔNG TIN	Lần ban hành: 02	Trang số: 11

từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo soát xét nhưng không được vượt quá 45 ngày, kể từ ngày kết thúc quý.

- (2) Trường hợp DNSE là công ty mẹ của tổ chức khác hoặc là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng thì phải công bố Báo cáo tài chính quý trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày kết thúc quý.
- (3) Trường hợp DNSE đã thực hiện công bố Báo cáo tài chính quý đã được soát xét trong thời hạn quy định của Báo cáo tài chính quý thì không phải thực hiện công bố Báo cáo tài chính quý.

9.7. Khi công bố thông tin các Báo cáo tài chính nêu tại Khoản 9.1, 9.6 Điều 9 Quy định này, DNSE phải đồng thời giải trình nguyên nhân khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

- (a) Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;
- (b) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại;
- (c) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại.

9.8. Trường hợp DNSE là công ty mẹ của tổ chức khác hoặc đồng thời là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng phải giải trình nguyên nhân phát sinh các sự kiện quy định tại Khoản 9.7 Điều 9 Quy định này trên cơ sở Báo cáo tài chính của công ty mẹ hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất.

9.9. Người thực hiện CBTT, Bộ phận có trách nhiệm CBTT, các Phòng ban, bộ phận có liên quan thường xuyên cập nhật và tuân thủ các Báo cáo định kỳ liên quan đến hoạt động của DNSE.

Điều 10. Công bố thông tin bất thường

DNSE thực hiện công bố thông tin bất thường trong vòng 24h kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện như sau:

10.1. Các sự kiện theo quy định tại Điều 11 Thông tư 96/2020/TT-BTC, bao gồm:

- (a) Công bố thông tin, trong đó nêu rõ sự kiện xảy ra, nguyên nhân và các giải pháp khắc phục (nếu có) đối với các sự kiện quy định tại Khoản 1 Điều 11 Thông tư 96/2020/TT-BTC, gồm:



 DNSE CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE	QUY ĐỊNH	Mã hiệu: QĐi-PC/03.1	Ngày hiệu lực: 18/7/2023
	CÔNG BỐ THÔNG TIN	Lần ban hành: 02	Trang số: 12

- (i) Tài khoản của công ty tại ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị phong tỏa theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc khi tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán phát hiện có dấu hiệu gian lận, vi phạm pháp luật liên quan đến tài khoản thanh toán; tài khoản được phép hoạt động trở lại sau khi bị phong tỏa trong các trường hợp quy định tại điểm này;
- (ii) Khi nhận được văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc khi công ty có quyết định về tạm ngừng một phần hoặc toàn bộ hoạt động kinh doanh; thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; sửa đổi, bổ sung hoặc bị đình chỉ, thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép hoạt động;
- (iii) Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất thường. Tài liệu công bố bao gồm: Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, biên bản họp và tài liệu kèm theo biên bản, nghị quyết hoặc biên bản kiểm phiếu (trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản). Trường hợp Đại hội đồng cổ đông thông qua việc hủy niêm yết, công ty phải công bố thông tin về việc hủy niêm yết kèm theo tỷ lệ thông qua của cổ đông không phải là cổ đông lớn;
- (iv) Quyết định mua lại cổ phiếu của công ty hoặc bán cổ phiếu quỹ; ngày thực hiện quyền mua cổ phần của người sở hữu trái phiếu kèm theo quyền mua cổ phần hoặc ngày thực hiện chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu; quyết định chào bán chứng khoán ra nước ngoài và các quyết định liên quan đến việc chào bán, phát hành chứng khoán;
- (v) Quyết định về mức cổ tức, hình thức trả cổ tức, thời gian trả cổ tức; quyết định tách, gộp cổ phiếu;
- (vi) Quyết định về việc tổ chức lại doanh nghiệp (chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp), giải thể, phá sản doanh nghiệp; thay đổi mã số thuế, thay đổi tên công ty, con dấu của công ty; thay đổi địa điểm; thành lập mới hoặc đóng cửa trụ sở chính, chi nhánh, nhà máy, văn phòng đại diện; ban hành, sửa đổi, bổ sung Điều lệ; chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty;
- (vii) Quyết định thay đổi kỳ kế toán, chính sách kế toán áp dụng (trừ trường hợp thay đổi chính sách kế toán áp dụng do thay đổi quy định pháp luật); thông báo doanh nghiệp kiểm toán đã ký hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm hoặc thay đổi doanh nghiệp kiểm toán (sau khi đã ký hợp đồng); việc hủy hợp đồng kiểm toán đã ký;

 DNSE CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE	QUY ĐỊNH	Mã hiệu: QĐi-PC/03.1	Ngày hiệu lực: 18/7/2023
	CÔNG BỐ THÔNG TIN	Lần ban hành: 02	Trang số: 13

- (viii) Quyết định tham gia góp vốn thành lập, mua để tăng sở hữu trong một công ty dẫn đến công ty đó trở thành công ty con, công ty liên kết hoặc bán để giảm tỷ lệ sở hữu tại công ty con, công ty liên kết dẫn đến công ty đó không còn là công ty con, công ty liên kết hoặc giải thể công ty con, công ty liên kết;
- (ix) Quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ hoặc người có liên quan của công ty đại chúng;
- (x) Khi có sự thay đổi số cổ phiếu có quyền biểu quyết. Thời điểm công bố thông tin thực hiện như sau:
 - (1) Trường hợp công ty phát hành thêm cổ phiếu hoặc chuyển đổi trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi thành cổ phiếu, tính từ thời điểm công ty báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về kết quả phát hành, kết quả chuyển đổi theo quy định pháp luật về phát hành chứng khoán;
 - (2) Trường hợp công ty mua lại cổ phiếu của chính mình hoặc bán cổ phiếu quỹ, tính từ thời điểm công ty báo cáo kết quả giao dịch theo quy định pháp luật về mua lại cổ phiếu của chính mình, bán cổ phiếu quỹ;
 - (3) Trường hợp công ty mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động của công ty hoặc mua lại cổ phiếu lô lẻ theo yêu cầu của cổ đông; DNSE mua cổ phiếu của chính mình để sửa lỗi giao dịch hoặc mua lại cổ phiếu lô lẻ, công ty công bố thông tin trong thời hạn 10 ngày đầu tiên của tháng trên cơ sở các giao dịch đã hoàn tất và cập nhật đến ngày công bố thông tin;
- (xi) Công ty thay đổi, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm người nội bộ; nhận được đơn xin từ chức của người nội bộ (công ty cần nêu rõ về thời điểm hiệu lực theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty). Đồng thời, công ty gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Bản cung cấp thông tin của người nội bộ mới theo mẫu quy định;
- (xii) Quyết định mua, bán tài sản hoặc thực hiện các giao dịch có giá trị lớn hơn 15% tổng tài sản của công ty căn cứ vào Báo cáo tài chính năm gần nhất được kiểm toán hoặc Báo cáo tài chính 06 tháng gần nhất được soát xét. Trường hợp công ty đại chúng là công ty mẹ thì căn cứ vào Báo cáo tài chính hợp nhất;

Khan

 DNSE CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE	QUY ĐỊNH	Mã hiệu: QĐ-PC/03.1	Ngày hiệu lực: 18/7/2023
	CÔNG BỐ THÔNG TIN	Lần ban hành: 02	Trang số: 14

- (xiii) Khi nhận được quyết định khởi tố đối với công ty, người nội bộ của công ty; tạm giam, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người nội bộ của công ty;
 - (xiv) Khi nhận được bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án liên quan đến hoạt động của công ty; Quyết định xử phạt vi phạm pháp luật về thuế;
 - (xv) Công ty nhận được thông báo của Tòa án thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản doanh nghiệp;
 - (xvi) Trường hợp công ty nhận biết được sự kiện, thông tin làm ảnh hưởng đến giá chứng khoán của chính công ty, công ty phải xác nhận hoặc đính chính về sự kiện, thông tin đó;
 - (xvii) Khi xảy ra các sự kiện khác có ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh hoặc tình hình quản trị của công ty;
 - (xviii) Được chấp thuận hoặc hủy bỏ niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán nước ngoài.
- (b) Công bố thông tin về họp Đại hội đồng cổ đông bất thường hoặc thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản:
- (i) Việc công bố thông tin về họp Đại hội đồng cổ đông bất thường thực hiện theo quy định tại Khoản 9.3 Điều 9 Quy định này;
 - (ii) Trường hợp lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản tối thiểu 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn, DNSE phải công bố trên trang thông tin điện tử của mình, đồng thời gửi cho tất cả các cổ đông phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết.
- (c) Công bố thông tin liên quan đến ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu:
- (i) DNSE công bố thông tin về ngày đăng ký cuối cùng dự kiến thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu tối thiểu 10 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng dự kiến, trừ trường hợp bên dưới.
 - (ii) DNSE công bố thông tin về ngày đăng ký cuối cùng dự kiến thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu để tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng dự kiến.

 DNSE CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE	QUY ĐỊNH	Mã hiệu: QĐi-PC/03.1	Ngày hiệu lực: 18/7/2023
	CÔNG BỐ THÔNG TIN	Lần ban hành: 02	Trang số: 15

- (d) Trường hợp tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến kiểm toán hoặc kết luận soát xét không phải là ý kiến kiểm toán hoặc kết luận soát xét chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính hoặc Báo cáo tài chính có điều chỉnh hồi tố, DNSE phải công bố thông tin về ý kiến kiểm toán, kết luận soát xét, kết quả điều chỉnh hồi tố Báo cáo tài chính trong thời hạn theo quy định tại Khoản 9.1, 9.6 Điều 9 Quy định này.
- (e) Công bố thông tin trong các trường hợp đặc biệt khác: Sau khi thay đổi kỳ kế toán, DNSE phải công bố Báo cáo tài chính cho giai đoạn giữa 02 kỳ kế toán của năm tài chính cũ và năm tài chính mới theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký Báo cáo kiểm toán nhưng không quá 90 ngày kể từ ngày bắt đầu của năm tài chính mới.

10.2. Các sự kiện theo quy định tại Điều 15 Thông tư 96/2020/TT-BTC, bao gồm:

- (a) Quyết định tăng, giảm vốn điều lệ;
- (b) Quyết định góp vốn đầu tư vào một tổ chức, dự án, vay, cho vay hoặc các giao dịch khác với giá trị từ 10% trở lên trên tổng tài sản của công ty tại Báo cáo tài chính năm gần nhất được kiểm toán hoặc Báo cáo tài chính bán niên gần nhất được soát xét (căn cứ vào Báo cáo tài chính hợp nhất đối với trường hợp công ty đại chúng là công ty mẹ);
- (c) Quyết định góp vốn có giá trị từ 50% trở lên vốn điều lệ của một tổ chức (xác định theo vốn điều lệ của tổ chức nhận vốn góp trước thời điểm góp vốn).

10.3. Các sự kiện theo quy định tại Điều 23 Thông tư 96/2020/TT-BTC phải nêu rõ sự kiện xảy ra, nguyên nhân và các giải pháp khắc phục (nếu có), bao gồm:

- (a) Khi nhận được quyết định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán đối với công ty, chi nhánh, người hành nghề chứng khoán của công ty, chi nhánh; Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc) bị tước quyền sử dụng chứng chỉ hành nghề chứng khoán có thời hạn, thu hồi chứng chỉ hành nghề chứng khoán;
- (b) Khi nhận được quyết định khởi tố, tạm giam, truy cứu trách nhiệm hình sự liên quan đến người hành nghề chứng khoán của công ty, chi nhánh;
- (c) Khi nhận được quyết định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc đặt công ty vào diện cảnh báo, kiểm soát, kiểm soát đặc biệt hoặc đưa ra khỏi diện cảnh báo, kiểm soát, kiểm soát đặc biệt; đình chỉ hoạt động, tạm ngừng hoạt động hoặc chấm dứt tình trạng đình chỉ hoạt động, tạm ngừng hoạt động;

Kien

 DNSE CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE	QUY ĐỊNH	Mã hiệu: QĐI-PC/03.1	Ngày hiệu lực: 18/7/2023
	CÔNG BỐ THÔNG TIN	Lần ban hành: 02	Trang số: 16

- (d) Khi nhận được quyết định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận việc thành lập, đóng cửa, thay đổi tên, địa điểm chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện ở trong nước hoặc nước ngoài; thay đổi nghiệp vụ kinh doanh tại chi nhánh; thành lập công ty con ở nước ngoài; việc đầu tư gián tiếp ra nước ngoài;
- (e) Khi nhận được quyết định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận việc thực hiện cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến; cung cấp hoặc phối hợp với các tổ chức tín dụng cung cấp dịch vụ cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán hoặc cung cấp dịch vụ cho vay chứng khoán; cung cấp hoặc phối hợp với các tổ chức tín dụng cung cấp dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán; lưu ký chứng khoán; bù trừ và thanh toán chứng khoán; các dịch vụ trên thị trường chứng khoán phái sinh;
- (f) Khi nhận được quyết định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về chào bán và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài;
- (g) Khi hoàn tất các giao dịch chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp để trở thành cổ đông, thành viên góp vốn nắm giữ từ 10% trở lên vốn điều lệ đã góp của công ty chứng khoán không phải là công ty đại chúng; các giao dịch làm thay đổi quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp chiếm từ 10% trở lên vốn điều lệ hoặc giao dịch dẫn tới tỷ lệ sở hữu của cổ đông, thành viên góp vốn vượt qua hoặc xuống dưới các mức sở hữu 10%, 25%, 50%, 75% vốn điều lệ của công ty quản lý quỹ không phải là công ty đại chúng;
- (h) Khi công ty chứng khoán tự nguyện chấm dứt, ngừng cung cấp một trong các sản phẩm, dịch vụ, nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán;
- (i) Khi công ty chứng khoán bị sự cố công nghệ thông tin làm ảnh hưởng đến việc thực hiện giao dịch chứng khoán cho khách hàng.

10.4. Với các sự kiện nêu tại Điều 10 Quy định này thuộc trường hợp phải công bố thông tin bất thường theo Quy chế công bố thông tin của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam thì DNSE đồng thời thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin tuân thủ theo Quy chế đó.

Với các sự kiện không được quy định tại Thông tư 96 nhưng (các) thành viên lưu ký, thành viên giao dịch có nghĩa vụ phải công bố thông tin theo quy định tại Quy chế bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, Quy chế công bố thông tin của Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam thì DNSE thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin tuân thủ theo quy định tại Quy chế đó.

Điều 11. Công bố thông tin theo yêu cầu

 DNSE CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE	QUY ĐỊNH	Mã hiệu: QĐ-PC/03.1	Ngày hiệu lực: 18/7/2023
	CÔNG BỐ THÔNG TIN	Lần ban hành: 02	Trang số: 17

11.1 Trong các trường hợp sau đây, DNSE phải công bố thông tin trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi nhận được yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán mà DNSE là thành viên khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây:

- (a) Sự kiện ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư;
- (b) Có thông tin liên quan đến công ty ảnh hưởng lớn đến giá chứng khoán và cần phải xác nhận thông tin đó.

11.2 Nội dung thông tin công bố theo yêu cầu phải nêu rõ sự kiện được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán yêu cầu công bố; nguyên nhân và đánh giá của công ty về tính xác thực của sự kiện đó, giải pháp khắc phục (nếu có).

Điều 12. Công bố thông tin khi DNSE phát hành trái phiếu doanh nghiệp ra công chúng, tổ chức niêm yết trái phiếu doanh nghiệp và tổ chức phát hành thực hiện chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng

12.1. Công bố thông tin của tổ chức phát hành trái phiếu doanh nghiệp ra công chúng:

- (a) DNSE thực hiện công bố thông tin về việc chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra công chúng theo quy định pháp luật về chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra công chúng.
- (b) DNSE thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin các nội dung sau:
 - (i) Công bố thông tin định kỳ về Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận, Báo cáo thường niên và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên kể từ khi kết thúc đợt chào bán trái phiếu ra công chúng cho đến khi hoàn tất thanh toán trái phiếu theo quy định tại Khoản 9.1, 9.2, 9.3 Điều 9 Quy định này.
 - (ii) Đối với trường hợp huy động vốn để thực hiện các dự án đầu tư, DNSE phải công bố thông tin định kỳ về Báo cáo sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán đã được kiểm toán, Báo cáo tiến độ sử dụng vốn kể từ khi kết thúc đợt chào bán trái phiếu ra công chúng cho đến khi hoàn tất thanh toán trái phiếu hoặc giải ngân hết số tiền đã huy động tùy theo thời điểm nào đến trước, cụ thể như sau:
 - (1) DNSE phải thuyết minh chi tiết việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trong Báo cáo tài chính năm được kiểm toán xác nhận hoặc công bố đồng thời Báo cáo sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán đã được kiểm toán xác nhận cùng Báo

Rfa

 DNSE CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE	QUY ĐỊNH	Mã hiệu: QĐ-PC/03.1	Ngày hiệu lực: 18/7/2023
	CÔNG BỐ THÔNG TIN	Lần ban hành: 02	Trang số: 18

cáo tài chính năm được kiểm toán và báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc Hội đồng thành viên thường niên;

(2) Định kỳ 06 tháng, DNSE phải công bố thông tin về tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ báo cáo.

(iii) DNSE phải công bố thông tin về tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày kết thúc 06 tháng đầu năm và kết thúc năm dương lịch;

(iv) Công bố thông tin bất thường khi xảy ra một trong các sự kiện theo quy định tại Khoản 10.1 Điều 10 Quy định này và phải nêu rõ sự kiện xảy ra, nguyên nhân, giải pháp khắc phục (nếu có);

(v) Trường hợp phát hành trái phiếu chuyển đổi không bắt buộc, DNSE phải gửi thư thông báo tới từng trái chủ và thực hiện công bố thông tin về thời gian, tỷ lệ, giá, địa điểm đăng ký chuyển đổi tối thiểu 01 tháng trước ngày chuyển đổi trái phiếu;

(vi) Công bố thông tin theo yêu cầu quy định tại Điều 11 Quy định này.

12.2. Công bố thông tin của tổ chức niêm yết trái phiếu doanh nghiệp: DNSE thực hiện công bố thông tin theo Điều 9, 10, 11 và 13 Quy định này.

12.3. Công bố thông tin của tổ chức phát hành thực hiện chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng:

(a) DNSE thực hiện chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng phải công bố thông tin về việc chào bán cổ phiếu ra công chúng theo quy định pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng.

(b) DNSE có vốn góp của chủ sở hữu sau khi hoàn thành chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng từ 120 tỷ đồng trở lên thực hiện công bố thông tin theo Điều 9, 10, 11, 13 Quy định này.

Điều 13. Công bố thông tin khác

13.1. DNSE phải công bố thông tin hoạt động trên phương tiện công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và 01 tờ báo điện tử hoặc báo in trong 03 số liên tiếp ít nhất 30 ngày trước ngày dự kiến chính thức hoạt động;

13.2 DNSE phải công bố thông tin tại trụ sở chính, các chi nhánh, phòng giao dịch và đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty về các nội dung liên quan đến phương thức giao dịch, đặt lệnh, ký quỹ giao dịch, thời gian thanh toán, phí giao dịch, các dịch vụ cung cấp và danh sách những người hành nghề chứng khoán của công ty. Trường hợp cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ,

 DNSE CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE	QUY ĐỊNH	Mã hiệu: QĐi-PC/03.1	Ngày hiệu lực: 18/7/2023
	CÔNG BỐ THÔNG TIN	Lần ban hành: 02	Trang số: 19

DNSE phải thông báo các điều kiện cung cấp dịch vụ, bao gồm yêu cầu về tỷ lệ ký quỹ, lãi suất vay, thời hạn vay, phương thức thực hiện lệnh gọi ký quỹ bổ sung, danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ;

- 13.3 DNSE khi thực hiện lệnh bán giải chấp chứng khoán ký quỹ hoặc bán chứng khoán cầm cố của khách hàng là người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ phải công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của công ty chứng khoán. Sau khi giao dịch được thực hiện, DNSE phải thông báo về kết quả giao dịch cho khách hàng chậm nhất vào cuối ngày giao dịch để khách hàng thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định;
- 13.4 DNSE là tổ chức phát hành chứng quyền có bảo đảm phải thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định pháp luật về chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm;
- 13.5 Công bố thông tin về hoạt động chào bán, phát hành, niêm yết, đăng ký giao dịch và báo cáo sử dụng vốn theo quy định của pháp luật;
- 13.6 Công bố thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định về hướng dẫn CBTT;
- 13.7 Công bố thông tin về giao dịch mua lại cổ phiếu của chính mình, bán cổ phiếu quỹ theo quy định pháp luật.



CHƯƠNG IV. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC ĐƠN VỊ

Điều 14. Trách nhiệm của Tổng giám đốc

- 14.1 Phê duyệt, ban hành Quy định CBTT và sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định pháp luật từng thời kỳ;
- 14.2 Trực tiếp chỉ đạo, giám sát hoạt động của các đơn vị, cá nhân có liên quan đến hoạt động CBTT;
- 14.3 Quyết định việc thực hiện các kiến nghị của các bộ phận liên quan đến hoạt động CBTT. Có biện pháp xử lý kịp thời khi có các báo cáo định kỳ, đột xuất của bộ phận hoặc khi có các kiến nghị, đề xuất của cá nhân, đơn vị liên quan đến hoạt động CBTT.

Điều 15. Trách nhiệm của các Bộ phận, Đơn vị nghiệp vụ, cá nhân có liên quan

- 15.1 Trách nhiệm của Phòng Pháp chế và Tuân thủ:
 - (a) Xây dựng, sửa đổi, bổ sung và thường xuyên hoàn thiện quy định nội bộ, quy trình CBTT trình Tổng Giám đốc;

 DNSE CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE	QUY ĐỊNH	Mã hiệu: QĐ-PC/03.1	Ngày hiệu lực: 18/7/2023
	CÔNG BỐ THÔNG TIN	Lần ban hành: 02	Trang số: 20

- (b) Phối hợp với các phòng/ban/bộ phận khác trong việc xây dựng quy định nội bộ, quy trình CBTT;
- (c) Có trách nhiệm với tư cách là Đơn vị chủ quản của thông tin cần công bố thông tin do Phòng Pháp chế và Tuân thủ phụ trách theo quy định tại Khoản 15.2 Điều này.

15.2 Trách nhiệm chung của các Bộ phận, Đơn vị Đơn vị nghiệp vụ, cá nhân có liên quan:

- (a) Là Đơn vị chủ quản đối với những thông tin cần CBTT phát sinh theo nghiệp vụ của Đơn vị mình, trình nội dung CBTT cho Tổng Giám đốc hoặc Người được ủy quyền công bố thông tin phê duyệt;
- (b) Triển khai các hoạt động liên quan đến hoạt động CBTT thuộc bộ phận của mình;
- (c) Tổ chức thực hiện CBTT trong phạm vi trách nhiệm của bộ phận mình;
- (d) Đề nghị bổ sung nhân sự ở các Đơn vị khác tham gia hoạt động CBTT khi cần thiết tuy nhiên phải đảm bảo trách nhiệm độc lập của Đơn vị về việc CBTT đó;
- (e) Chịu trách nhiệm chính và cung cấp tất cả các thông tin, hồ sơ, tài liệu cần thiết liên quan đến nội dung CBTT cho cá nhân/bộ phận tiếp nhận hồ sơ và bộ phận thực hiện việc đăng tải tài liệu CBTT (trường hợp Đơn vị là chủ quản của nội dung CBTT);
- (f) Báo cáo Tổng Giám đốc khi phát hiện các vấn đề yếu kém, tồn tại, các sai phạm của việc thực hiện CBTT;
- (g) Thực hiện các kiến nghị đã thống nhất với Người thực hiện CBTT, Bộ phận có trách nhiệm CBTT hoặc theo chỉ đạo của Tổng Giám đốc.

CHƯƠNG IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Điều khoản thi hành

- 16.1** Quy định này có hiệu lực kể từ ngày 18/7/2023 và thay thế cho Quy định về công bố thông tin được ban hành theo Quyết định số 29A/QĐ-DNSE-TGD ngày 22/12/2021 của Tổng Giám đốc.
- 16.2** Các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện theo đúng quy định tại Quy định này.

 DNSE CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE	QUY ĐỊNH	Mã hiệu: QĐi-PC/03.1	Ngày hiệu lực: 18/7/2023
	CÔNG BỐ THÔNG TIN	Lần ban hành: 02	Trang số: 21

- 16.3 Trong quá trình thực hiện, nếu có quy định nào chưa phù hợp, Tổng giám đốc sẽ xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Việc sửa đổi, bổ sung Quy định này phải được lập thành văn bản và phải được Tổng giám đốc thông qua.
- 16.4 Trong trường hợp quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan chưa được đề cập hoặc có đề cập nhưng quy định khác với nội dung trong bản Quy định này thì quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật đó đương nhiên được áp dụng./.



TỔNG GIÁM ĐỐC

PHẠM THỊ THANH HOA



